

Số: *160* /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày *18* tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt, ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (giai đoạn 2) các công trình xây dựng theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 96/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp cho các nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh quy định mức hỗ trợ kinh phí đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh đối với một số công trình xây dựng kết cấu hạ tầng thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 4016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập thiết kế - dự toán thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (giai đoạn 2) các công trình xây dựng theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 29/12/2016 và Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế - dự toán số 273/BC-SXD ngày 29/12/2016;



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt, ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (giai đoạn 2) các công trình xây dựng theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

1. Công trình: Thiết kế mẫu, thiết kế điển hình (giai đoạn 2) các công trình xây dựng theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III, IV.

3. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam.

4. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Nhà thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn Quảng Nam;

6. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

6.1. Trạm Y tế xã

a) Mẫu nhà QN-TYT-01: Công trình dân dụng cấp III, nhà 02 tầng, diện tích sàn xây dựng 482m². Kết cấu móng trụ, trụ, dầm, sàn BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây đá hộc VXM B3,5. Bậc cấp xây gạch thẻ hoàn thiện trát granito. Bậc cấp cầu thang xây gạch thẻ, hoàn thiện lát đá granit kết hợp lan can sắt hộp. Sàn mái BTCT B15 đá 1x2, trên lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ thép C100x50x1,8mm; nền, sàn lát gạch ceramic 600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300, tường ốp gạch 300x450 cao 1,9m. Cửa đi, cửa sổ nhôm kính định hình, tường xây gạch ống, hoàn thiện sơn có bả matic. Tường bồn hoa xây gạch thẻ, hoàn thiện ốp đá chẻ.

- Ram dốc lát gạch block.

- Hệ thống cấp điện, chống sét, cấp thoát nước trong nhà.

- Bể tự hoại dung tích 10,14m³. Thành bể xây gạch đặc, đáy bể, đan BTCT B15 đá 1x2, hoàn thiện trát và láng xi măng chống thấm mặt trong bể.

b) Mẫu nhà QN-TYT-02A: Công trình dân dụng cấp III, nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 315m². Kết cấu móng trụ, trụ, dầm, sàn BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây đá hộc VXM B3,5. Bậc cấp xây gạch thẻ hoàn thiện trát granito. Bậc cấp cầu thang xây gạch thẻ, hoàn thiện lát đá granit kết hợp lan can sắt hộp. Sàn mái BTCT B15 đá 1x2, trên lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ thép C100x50x1,8mm; nền, sàn lát gạch ceramic 600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300, tường ốp gạch 300x450 cao 1,9m. Cửa đi, cửa sổ nhôm kính định hình, tường xây gạch ống, hoàn thiện sơn có bả matic. Tường bồn hoa xây gạch thẻ, hoàn thiện ốp đá chẻ.

- Ram dốc lát gạch block.

- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước trong nhà.

- Bể tự hoại dung tích 10,14m³; thành bể xây gạch đặc, đáy bể, đan BTCT B15 đá 1x2, hoàn thiện trát và láng xi măng chống thấm mặt trong bể.

c) Mẫu nhà QN-TYT-02B: Công trình dân dụng cấp III, nhà 01 tầng, diện tích sàn xây dựng 315m². Kết cấu móng trụ, trụ, dầm, sàn BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây đá hộc VXM B3,5. Bậc cấp xây gạch thẻ hoàn thiện trát granito. Bậc cấp cầu thang xây gạch thẻ, hoàn thiện lát đá granit kết hợp lan can sắt hộp. Sàn mái BTCT B15 đá 1x2, trên lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ thép C100x50x1,8mm; nền, sàn lát gạch ceramic 600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300, tường ốp gạch 300x450 cao 1,9m. Cửa đi, cửa sổ nhôm kính định hình, tường xây gạch ống, hoàn thiện sơn có bả matic. Tường bồn hoa xây gạch thẻ, hoàn thiện ốp đá chẻ.

- Ram dốc lát gạch block.

- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước trong nhà.

- Bể tự hoại dung tích 10,14m³. Thành bể xây gạch đặc, đáy bể, đan BTCT B15 đá 1x2, hoàn thiện trát và láng xi măng chống thấm mặt trong bể.

d) Mẫu nhà QN-TYT-03: Công trình dân dụng cấp III, nhà 01 tầng, diện tích sàn xây dựng 235m². Kết cấu móng trụ, trụ, dầm, sàn BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây đá hộc VXM B3,5. Bậc cấp xây gạch thẻ hoàn thiện trát granito. Bậc cấp cầu thang xây gạch thẻ, hoàn thiện lát đá granit kết hợp lan can sắt hộp. Sàn mái BTCT B15 đá 1x2, trên lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ thép C100x50x1,8mm; nền, sàn lát gạch ceramic 600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300, tường ốp gạch 300x450 cao 1,9m. Cửa đi, cửa sổ nhôm kính định hình, tường xây gạch ống, hoàn thiện sơn có bả matic. Tường bồn hoa xây gạch thẻ, hoàn thiện ốp đá chẻ.

- Ram dốc lát gạch block.

- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước trong nhà.

- Bể tự hoại dung tích 11,73m³. Thành bể xây gạch đặc, đáy bể, đan BTCT B15 đá 1x2, hoàn thiện trát và láng xi măng chống thấm mặt trong bể.

e) Nhà xe Trạm Y tế: Công trình dân dụng cấp IV, nhà 01 tầng, diện tích sàn xây dựng 30m²; kết cấu móng trụ BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây gạch ống VXM B5; nền láng vữa xi măng B5 kê roan, trên nền bê tông đá 4x6 B12,5 dày 100, dưới lớp đất đắp tưới nước đầm kỹ, dưới cùng là lớp đất đắp đỡ từng lớp lu lèn chặt. Nhà xe sử dụng trụ ống thép mạ kẽm d80 dày 5mm kết hợp ống mạ kẽm d34 dày 1mm. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,42mm, xà gồ thép hộp 60x30x1,8 kết hợp thép ống mạ kẽm d60 dày 3mm.

6.2. Chợ nông thôn

a) Mẫu nhà Qna-CNT-01

- Nhà lồng chợ: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng 550m². Móng trụ, dầm móng, trụ, dầm sàn, sân, lanh tô... dùng bê tông cốt thép đá 1x2 B15, móng bó nền xây gạch đặc vữa xi măng B3,5. Tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. Vì kèo thép hình, xà gồ thép C, nền bê tông đá 1x2 B15 dày 150, láng vữa xi măng B5 dày 20mm có đánh màu. Toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5; cột, dầm, trần trát bằng vữa xi măng B5, dày 15mm, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

- Nhà đặt máy bơm: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng $4,4m^2$; móng tường nền xây đá hộc vữa xi măng B3,5; tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15, nền bê tông đá 1x2 B15, cửa đi sắt; toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5 dày 15mm sau đó lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ; lắp đặt hệ thống điện nước.

- Bể nước ngầm: Khối tích $68m^3$, đáy bể và thành bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 200mm, nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 100mm mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15, toàn bộ đáy bể, thành bể được chống thấm theo quy phạm.

b) Mẫu nhà Qna-CNT-02

- Nhà lồng chợ: Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng $540m^2$. Móng trụ, dầm móng, trụ, dầm sàn, sânô, lanh tô... dùng bê tông cốt thép đá 1x2 B15, móng bó nền xây gạch đặc vữa xi măng B3,5. Tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. Vì kèo thép hình, xà gồ thép C, nền bê tông đá 1x2 B15 dày 150, lán vữa xi măng B5 dày 20mm có đánh màu. Toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5; cột, dầm, trần trát bằng vữa xi măng B5, dày 15mm, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

- Nhà đặt máy bơm: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng $4,84m^2$, móng tường nền xây đá hộc vữa xi măng B3,5, tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15, nền bê tông đá 1x2 B15; hệ thống cửa đi sắt; toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5, dày 15mm sau đó lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ; lắp đặt hệ thống điện nước.

- Bể nước ngầm: Khối tích $68m^3$, đáy bể và thành bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 200mm; nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 100mm mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15; toàn bộ đáy bể, thành bể được chống thấm theo quy phạm.

c) Mẫu nhà Qna-CNT-03

- Nhà lồng chợ: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng $270m^2$; móng trụ, dầm móng, trụ, dầm sàn, sânô, lanh tô,... dùng bê tông cốt thép đá 1x2 B15, móng bó nền xây gạch đặc vữa xi măng B3,5. Tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. Vì kèo thép hình, xà gồ thép C, nền bê tông đá 1x2 B15 dày 150, lán vữa xi măng B5 dày 20mm có đánh màu. Toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5; cột, dầm, trần trát bằng vữa xi măng B5, dày 15mm, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

- Nhà đặt máy bơm: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng $4,84m^2$; móng tường nền xây đá hộc vữa xi măng B3,5, tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15, nền bê tông đá 1x2 B15; hệ thống cửa đi sắt; toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5, dày 15mm sau đó lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ; lắp đặt hệ thống điện nước.

- Bể nước ngầm: Khối tích $68m^3$, đáy bể và thành bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 200mm; nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 100mm mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15; toàn bộ đáy bể, thành bể được chống thấm theo quy phạm.



d) Mẫu nhà Qna-CNT-04

- Nhà lồng chợ: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng 270m². Móng trụ, dầm móng, trụ, dầm sàn, sânô, lanh tô,... dùng bê tông cốt thép đá 1x2 B15, móng bó nền xây gạch đặc vữa xi măng B3,5. Tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. Vòi kèo thép hình, xà gồ thép C, nền bê tông đá 1x2 B15 dày 150, láng vữa xi măng B5 dày 20mm có đánh màu. Toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5; cột, dầm, trần trát bằng vữa xi măng B5, dày 15mm, lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

- Nhà đặt máy bơm: Công trình dân dụng, cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng 4,84m², móng tường nền xây đá hộc vữa xi măng B3,5, tường xây gạch ống vữa xi măng B3,5, mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15, nền bê tông đá 1x2 B15. Hệ thống cửa đi sắt. Toàn bộ tường trát bằng vữa xi măng B3,5, dày 15mm sau đó lăn sơn 01 nước lót, 02 nước phủ; lắp đặt hệ thống điện nước

- Bể nước ngầm: Khối tích 68m³, đáy bể và thành bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 200mm; nắp bể bê tông cốt thép đá 1x2 B15 dày 100mm mái bê tông cốt thép đá 1x2 B15; toàn bộ đáy bể, thành bể được chống thấm theo quy phạm.

6.3. Nhà vệ sinh chợ nông thôn: Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng 44m². Kết cấu móng trụ, trụ, dầm, sàn BTCT B15 đá 1x2 kết hợp móng xây đá hộc VXM B5. Mái lợp tôn dày 0,42mm, xà gồ kẽm C100x50x1,8mm; nền lát gạch chống trượt 300x300, tường ốp gạch 300x300 cao 1,5m. Cửa đi, cửa sổ nhôm kính định hình. Tường xây gạch ống, hoàn thiện lăn sơn. Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước trong nhà.

- Bể tự hoại dung tích 12,5m³. Thành bể xây gạch đặc, đáy bể, đan BTCT B15 đá 1x2, hoàn thiện trát và láng xi măng chống thấm mặt trong bể.

6.4. Nhà xe chợ nông thôn

a) Mẫu Qna-NXC-01: Công trình dân dụng, cấp IV, diện tích xây dựng 78m². Kết cấu móng đơn bê tông lót đá 4x6 dày 10cm, bê tông cốt thép móng đá 1x2 B15; móng bó nền xây gạch thẻ vữa xi măng B5; trụ thép d80x5; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,42ly; xà gồ thép hình 60x30x1,8; thanh kèo d60x3, các thanh giằng trụ d34; nền nhà xe bằng bê tông đá 4x6 B7,5, dày 100, láng vữa xi măng B5 dày 20mm.

b) Mẫu Qna-NXC-02: Công trình dân dụng, cấp IV, diện tích xây dựng 78m². Kết cấu móng đơn bê tông lót đá 4x6 dày 10cm, bê tông cốt thép móng đá 1x2 B15; móng bó nền xây gạch thẻ vữa xi măng B5; trụ thép d100x5; mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,42ly; xà gồ thép hình 32x1,2; thanh kèo d50x2, các thanh giằng đứng và xiên d35x1,2; nền nhà xe bằng bê tông đá 4x6 B7,5, dày 100, láng vữa xi măng B5 dày 20mm; máng xối tôn.

6.5. Nhà văn hóa xã

a) Mẫu QN-NVH-01: Công trình dân dụng, cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng 548m². Kết cấu móng, cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 B15. Tường xây gạch

hoàn thiện trát VXM B3,5, sơn 03 nước không bả. Nền nhà lát gạch Ceramic 600x600, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300; tường khu vệ sinh ốp gạch men 300x450; mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. GCLD vì kèo, giằng vì kèo bằng thép hình, xà gồ thép hình C100x50x3, hoàn thiện sơn 03 nước chống rỉ; đóng trần nhựa khu hội trường và sân khấu; hệ thống cửa khung sắt, kính dày 5ly. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

b) Mẫu QN-NVH-02: Công trình dân dụng, cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng 574m². Kết cấu móng, cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 B15. Tường xây gạch hoàn thiện trát VXM B3,5, sơn 03 nước không bả. Nền nhà lát gạch Ceramic 600x600, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300; tường khu vệ sinh ốp gạch men 300x450; mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. GCLD vì kèo, giằng vì kèo bằng thép hình, xà gồ thép hình C100x50x3, hoàn thiện sơn 03 nước chống rỉ; đóng trần nhựa khu hội trường và sân khấu; hệ thống cửa khung sắt, kính dày 5ly. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

c) Mẫu QN-NVH-03: Công trình dân dụng cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng 384m². Kết cấu móng, cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 B15. Tường xây gạch hoàn thiện trát VXM B3,5, sơn 03 nước không bả. Nền nhà lát gạch Ceramic 600x600, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300; tường khu vệ sinh ốp gạch men 300x450; mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. GCLD vì kèo, giằng vì kèo bằng thép hình, xà gồ thép hình C100x50x3, hoàn thiện sơn 03 nước chống rỉ; đóng trần nhựa khu hội trường và sân khấu; hệ thống cửa khung sắt, kính dày 5ly. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

d) Mẫu QN-NVH-04: Công trình dân dụng cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng 402m². Kết cấu móng, cột, dầm, sàn BTCT đá 1x2 B15. Tường xây gạch hoàn thiện trát VXM B5, sơn 03 nước không bả. Nền nhà lát gạch Ceramic 600x600, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300; tường khu vệ sinh ốp gạch men 300x450; mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm. GCLD vì kèo, giằng vì kèo bằng thép hình, xà gồ thép hình C100x50x3, hoàn thiện sơn 03 nước chống rỉ; đóng trần nhựa khu hội trường và sân khấu; hệ thống cửa khung sắt, kính dày 5ly. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét.

6.6. Khu thể thao xã

a) Sân cầu lông: Diện tích sân thi đấu 164m²/2 sân; diện tích hành lang bảo vệ 205m². Bê tông nền đá 1x2 B15 dày 100, xoa nhẵn mặt, lót giấy dầu chống mất nước, lăn sơn trắng tạo các vạch kẻ thi đấu tông 40mm. Cột lưới cao 1,55m, đường kính 30mm, chôn sâu 50cm.

b) Sân bóng chuyền: Diện tích sân thi đấu 162m²; diện tích hành lang bảo vệ 370m². Bê tông nền đá 1x2 B15 dày 100, xoa nhẵn mặt, lót giấy dầu chống mất nước, lăn sơn trắng tạo các vạch kẻ thi đấu tông 40mm. Cột lưới cao 2,55m, đường kính 30mm, chôn sâu 50cm.

c) Khán đài: Kết cấu móng đơn BTCT đá 1x2 B15, bê tông lót đá 1x2 B3,5 dày 10cm; giằng, cột BTCT đá 1x2 B15. Móng đá, xây đá hộc VXM B5, móng bó xây gạch ống VXM M50. Nền bê tông đá 1x2 B12,5 dày 100, bậc cấp xây gạch thẻ, trụ khán đài bê tông tròn đường kính 400mm cao 6m, khung vì kèo thép hình chữ V dày 1,4ly 1mx13,6m.

6.7. Phòng học trường THCS (mẫu QN-THCS-01): Công trình dân dụng 01 tầng, diện tích xây dựng 76,6m². Kết cấu móng đơn, cột, dầm giằng, sê nô, lanh tô bằng bê tông cốt thép đá 1x2 B15, bê tông lót móng đá 4x6 B3,5, móng bó nền xây đá hộc VXM B3,5. Tường xây gạch ống, trát tường trong, tường ngoài VXM B3,5. Bậc cấp xây gạch thẻ VXM B5, trát granito. Mái lợp ngói 22v/m², li tô thép 30x60x1,4mm. Cửa đi và cửa sổ bằng khung sắt hộp kính trắng dày 5mm, có khung hoa sắt bảo vệ. Nền lát gạch Ceramic 400x400. Toàn bộ nhà lăn sơn 1 nước lót, 2 nước phủ không bả. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống nước, hệ thống chống sét.

7. Giá trị dự toán xây dựng: 19.123.473.000 đồng (*Bằng chữ: Mười chín tỷ, một trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi ba ngàn đồng*). Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị dự toán (đồng)
1	Trạm y tế xã	5.415.454.000
1.1	Mẫu QN-TYT-01	1.633.352.000
1.2	Mẫu QN-TYT-02A	1.376.956.000
1.3	Mẫu QN-TYT-02B	1.342.992.000
1.4	Mẫu QN-TYT-03	1.062.154.000
2	Nhà xe trạm y tế	24.090.000
3	Chợ nông thôn mới	5.734.774.000
3.1	Mẫu Qna-CNT-01	1.781.899.000
3.2	Mẫu Qna-CNT-02	1.637.767.000
3.3	Mẫu Qna-CNT-03	1.163.088.000
3.4	Mẫu Qna-CNT-04	1.152.020.000
4	Nhà vệ sinh chợ nông thôn mới	299.433.000
5	Nhà xe chợ nông thôn mới	134.848.000
5.1	Mẫu Qna-NXC-01	58.582.000
5.2	Mẫu Qna- NXC -02	76.266.000
6	Nhà văn hóa xã	6.807.899.000
6.1	Mẫu QN-NVH-01	1.956.985.000
6.2	Mẫu QN-NVH-02	1.911.490.000
6.3	Mẫu QN-NVH-03	1.440.775.000
6.4	Mẫu QN-NVH-04	1.498.648.000

7	Khu thể thao xã	397.098.000
	Khán đài	233.900.000
	Sân cầu lông	67.994.000
	Sân bóng chuyền	95.204.000
8	Phòng học trường THCS	309.878.000
	Tổng cộng	19.123.473.000

Điều 2. Thiết kế mẫu nêu trên được áp dụng thực hiện xây dựng nông thôn mới tại các địa phương theo cơ chế đầu tư đặc thù quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

- Theo dõi, hướng dẫn việc áp dụng thực hiện theo hồ sơ Thiết kế mẫu được ban hành nêu trên;

- Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan đến hồ sơ Thiết kế mẫu phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của cấp trên.

2. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Công bố hồ sơ Thiết kế mẫu trên Cổng thông tin điện tử về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh;

- Theo dõi việc áp dụng Thiết kế mẫu của các địa phương, phù hợp với kế hoạch đầu tư của Chương trình. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc tiếp thu những vấn đề phát sinh trong quá trình áp dụng.

3. Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quảng Nam:

Tổ chức giới thiệu, công bố, sao gửi các bộ hồ sơ Thiết kế mẫu được duyệt tại Quyết định này cho các địa phương và các tổ chức quản lý nhà nước có liên quan để triển khai thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai áp dụng Thiết kế mẫu các công trình nêu trên theo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; giao các Phòng chức năng hướng dẫn, kiểm tra các địa phương tổ chức xây dựng công trình theo đúng Thiết kế mẫu được duyệt;

- Định kỳ trước tháng 6 và tháng 12 hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Xây dựng, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2016 - 2020;

- Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, tổng hợp báo cáo về Sở Xây dựng và Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh.

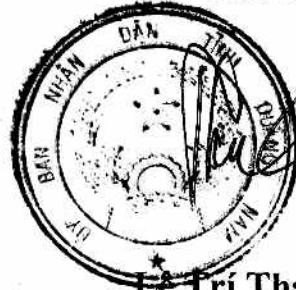
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2016 - 2020; Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu VT, KTTH, TH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh